DÉPOT LÉGAL
Võ phi Hùng, cưu HS Petrus Ký 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

SỐ 1035 NĂM THỨ MƯỜI MỘT MỖI SỐ 4 XU 丁丑年 三月初八日 NGÀY THỨ BẢY 20 MARS 1937

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm [illegible]	[illegible]
Sáu tháng 2.50	4.50
Ba tháng 1.50	2.50

Mua báo phải trả tiền trước.
Thơ và mandat gửi cho ông TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, nên thương lượng trước.

TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút
HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

mỗi tuần xuất-bản bá kỳ : thứ BA, thứ SÁU và thứ BẢY

BÁO-QUÁN
[illegible], đường Đông-Ba, Huế
Giây-thép nói : [illegible]
Giây thép : TIENGDAN HUE

Muốn dân yên, phải trừ mối hại cho dân.

VẬN-CỨU NÔNG-THÔN
nên làm cách nào ?
(TIẾNG KÊU CỦA NÔNG-DÂN)

«Nông thôn truy lạc», cái hiện tình ấy, TIẾNG-DÂN đã có mấy bài đăng độ nọ, thực tình thực sự, không phải bàn nữa.

Đối với một nền sanh kế nuôi sống gần toàn cả mấy mươi triệu dân trong xứ mà nay đến cái cơ nghiệp lung lay không đứng vững được, chánh phủ đã lưu ý đến, nên đã trù cách cứu chữa, nào lập trường canh nông, lập nông phố ngân hàng, nào các cuộc dẫn thủy nhập điền, cho đến phương pháp lựa giống bón phân, trồng cây nuôi cá v. v., đều là những phương pháp ở xứ văn minh thi hành đã có hiệu. Song xét về thực tế, đều lợi vẫn có mà mối tệ cũng sanh ra cũng nhiều (như thuế nước, nợ ngân hàng v. v.), nhân dân không khỏi có lời ta thán. Suy xét cho kỹ thì những mối tệ hại làm lụy cho nông dân rất là phiền phức, nếu không trừ mối tệ hại ấy thì dầu có phương pháp gì hay, cũng không khác gì đem giống tốt trồng trên đám cỏ, chỉ bị cỏ ăn mất, mà giống tốt ấy không nảy nở ra được.

Mối tệ vẫn nhiều, đây kể giả chỉ cử vài đều làm chứng :

1) Làng, tổng. — Nông dân là sống về đám ruộng vạc vườn có định sở mà ruộng vườn ấy thuộc về làng nào tổng nào, không di dịch đi được. Rủi gặp những tay hào, cường trong làng và tổng ấy, tạ cớ sách nhiễu, từ việc xóm việc làng cho đến phiên xâu ngạch thuế, động là khỏ vào đầu thằng nông, nào miếu đình xôi thịt, nào lạm bổ phù thâu, lại thêm có kẻ điêu ngoa, vu hãm đều nảy, hăm dọa chuyện khác. Nông dân phần đông là thiệt thà quê kệch, quanh năm cúi tai gài trốt, làm thớt cho bọn gian hoạt tổng lý xâu xé, còn thì giờ và công phu đâu mà chăm cái nghề mình cho thêm phát đạt. Mà khổ nhứt là cái hoa lợi do mồ hôi nước mắt làm ra, lại bị chúng bóc lột một cách vô lý rất dễ dàng.

Đó là một đều phiền lụy cho nông dân, nếu không trừ mối tệ của làng tổng mà sắp đặt một cách cho hẳn hòi thì nông dân mang cái ách đời đời.

2) Phủ, huyện. — Kể về cơ quan hành chánh, thì nông dân gần với phủ huyện, trực tiếp với phủ huyện, coi như là cái quyền độc nhứt không có cái gì xen vào ; đáng lẽ phủ huyện có cái chức trách thay mặt chánh phủ, binh vực cho nông dân và khuyến khích cổ lệ, trừ mối tệ, hưng mối lợi trong nông thôn mới phải. Nhưng xét về thực tế thì nông dân thường bị cái nạn rắc rối, nhứt là vì người thừa hành ở các nha môn.

Ai cũng biết nông dân xứ nầy phần đông là dân thất học, lại mấy trăm đời chịu đè lấp ở dưới mấy tầng giai cấp, không hiểu luật lệ là gì ; động có việc gì tới trước cửa nha, dầu lý thẳng tình ngay thế nào, cũng thường bị bọn gian hoạt che dậy vùi lấp, mà các quan phủ huyện khi nào cũng thiên vị bọn hào cường cùng kẻ thuộc hạ mình. Cái chứng rõ ràng là mỗi lần phù thâu lạm bổ về ngạch xâu thuế cùng những trường hợp hiệp hiềm vu cáo, gia cho tội nầy tội khác, và gây đều kiện tụng... hễ có một việc gì mà nông dân tới cửa công, không khác gì «cá bỏ dỏ cua», không phương gì thoát được cái khổ « nặn tiền bóp cổ» đó. Mà có kêu tới tỉnh tòa, may mười đều có một vài đều được thân lý, ngoài ra bị trầm, mà khổ nhứt là việc kêu về mối tệ của phủ huyện mà trở giao về phủ huyện xét, thật là nguy hại dân quê. (Tỉnh Tòa ít xét những đơn việt khống, vả lại đơn từ trong dân gian, nhiều cái viết không lề lối, không có giá trị, lại không

(Xem qua trang 2 cột 1)

Bệnh dịch gì dữ thế !

(Ba người công chức đi khám người chết chứng « thổ-tả », bị lây mà chết !)

Từ ra Tết đến nay, khi trời độc địa, ở về vùng mấy xã tổng Quảnhóa, huyện Yên-thành (Nghệ-an), có phát ra 2 chứng bệnh : Bệnh gió gió (trúng phong) và bệnh thổ tả, cứ lai rai mải, có nhiều người chết, đến nay vẫn chưa hết.

Hôm 4 Mars, có người qua đường bị chứng «thổ tả», nằm chết ở Đồn Diễc, (xóm có đạo) làng Đức-hậu, tổng Quảnhóa, ông Linh mục đồn ấy trình huyện khám, huyện phái thầy Lại mục lên sức cho lý trưởng sở tại (Đức hậu) và ông Trùm-họ là số Trùm Huyện tới hội khám.

Lúc khám xong, ra về, cách hôm sau thì ông Trùm-họ, tới đến thầy Lại mục, ông lý làng Đức hậu, đều cảm chứng thổ tả mà chết cả !

Mong sở Y-tế để ý đến, tìm phương cứu cấp và đề phòng, phát các thứ thuốc đề phòng trong khi khám bệnh truyền nhiễm, ở các nha phủ, huyện, để các công chức lúc phải đi khám mang theo phòng cho khỏi bị thiệt riêng như cái «ca» nói trên.

L. T.

CHUYỆN ĐỜI

Đàn bà dễ có mấy tay !

Câu chuyện tôi sẽ kể dưới nầy là một câu chuyện thiệt. Ít nếu chỉ có tin cái chánh, nó vẫn là câu chuyện thiệt. Chuyện xảy ra tại Rạch cái, trong Cây lớn. Nam kỳ. Tôi phải nói lên rằng là câu chuyện thiệt vì nó đồng chuyện tiểu thuyết làm sao !

Ở Rạch cái có vợ chồng anh T., lấy nhau đã được 10 năm rồi, từ lúc còn hàn vi cơ khổ. Mà hàn vi cơ khổ đâu phải là nhứt định tuyệt không có hạnh phúc trên đời, cũng như phú quí vinh hoa đâu phải nhứt định là điều kiện cần kíp cho hạnh phúc. Vì vậy mà tuy hàn vi chỉ có ai ép buộc vợ chồng anh T không trải qua những ngày đầy đủ sướng vui trong cái tình gần nồng nên đầm ấm.

Gần đây T. lại tìm ra việc làm, lương bổng khá. Trong ngày hàn vi đã cùng chia nhọc cực nhọc thì đến ngày đầy đủ lý tất nhiên vợ chồng anh T. càng biết thêm những ngày lạc thú trên đời. Nhưng cái cảnh đời đào của vợ chồng T. vì không phải là sự bảo đảm cho hạnh phúc gia đình; nên chi gia đình T. lại phải trải qua một cơn giông tố... T. đi thương một người khác mà bỏ vợ nhà !

Thương một người khác ! Bền mình không nên noi gương các nhà đạo đức gương nghiêm khắc mà nỡ trách anh T. sao có thương người khác. Ở đời có ai cấm ai gần ai, và có cấm ai sao được ! Vì lẽ trái bảo đi một đường mà cái tiếng gọi của quả tim lại gọi đi một ngã khác ! Nhưng chỉ phải chi anh T. mà chỉ thương người ta không thì được, cái nầy T. đã thương người khác mà còn kiếm chuyện rầy rà hất hải vợ. Và mỗi khi có chuyện mấy may gì bất bình cho vợ, T lại xách đồ đến ở nhà tình nhân !

Đứng trước cái cảnh phụ bạc của chồng, vợ T. đã biết bao khổ não, nhưng chị ta cũng một mặt ngậm đắng nuốt cay mà chịu chuyện chồng, hy vọng một ngày kia chồng chị ta sẽ trở lại với chị, không ngờ anh chồng kia càng say mê tình nhân bao nhiêu thì càng hất hải chị bấy nhiêu, các tấn kịch rầy rà phụ bạc càng xảy ra nhiều hơn trước. Không một việc gì chị ta làm, mà anh ta vừa lòng được. Thậm chí đến bữa ăn, dầu chị có đa tâm nấu nóc chân đáo đến đâu, anh ta cũng chê là dở.

Một hôm, không biết chị ta nghĩ thế nào lại cầm dao tự nẻo một miếng thịt ở bắp chưn. Cắt thịt xong mán ra quá nhiều chị ta bỏ ra xâm, sau khi tính giệt mình đến nhà thương xin rịt thuốc. Thầy nhà thương thấy cái vết có hơi lạ, nhưng hỏi chị, chị nói trò rằng mình bị việc rắi ro. Băng bó xong chị ta đi về lấy miếng thịt của mình làm nên một món đồ ăn, chờ chồng đi tìm về dọn lên. Cũng như mọi ngày, T ăn cơm cũng chê đồ cách.

Người vợ thấy thế, tức cho thân phận, đổ ra khóc òa, kể lể chuyện xẻ thịt đọa cho chồng ăn...

Một người đàn bà như vậy, trông trên đời đề được mấy tay ! Không biết sau câu chuyện thương tâm nầy, anh chồng điên rồ kia đã xử trí với người vợ anh thế nào, nhưng họa anh là một người không còn có nhân tánh nữa, mới đành lòng ghét bỏ một người vợ đã thương anh đến thế.

Tôi đã nói, câu chuyện nầy sao đồng một chuyện tiểu thuyết quá. Nhưng nếu nó là chuyện tiểu thuyết, nó còn có thể cảm hóa người được thay, huống nó là một chuyện thiệt !

Lạcnhân

Xóc phải dụa mà chết

NGHỆ-AN. — Thị Em, vợ Xã Kiều, làng Tri chỉ, tổng Cự lâm, huyện Nghĩa đàn, đã có thai được 4, 5 tháng, sáng hôm 11 Mars, thị Em cùng người em gái chồng đi lên đồng sại tìm rau cho heo, lúc đi vô ý, xóc phải cái dụa nứa mứt nhọn, thâu từ trái chân lên đến trên nhượng, máu chảy lâm ly không ngớt. Người ta khiêng vào trong cộ, cho trâu kéo về nhà, tìm thuốc tra rịt máu cầm được một lúc, tỉnh lại thông ra, đến khoảng 7 giờ chiều, thị Em chết !

Một bước chân vô ý, mà uổng một mạng người thành hai !

L. T.

Tin Thế-giới

DƯƠNG-HỒ-THÀNH TUYÊN BỐ ỦNG HỘ NAM-KINH

Tây an, 13 Mars. — Dương hồ Thành là người cùng Trương học Lương gây biến, bắt giam Tưởng giới Thạch ở Tây an, trông ai nấy còn nhớ.

Ngày 10 Mars vừa rồi Dương có tuyên bố với phóng viên các báo rằng từ nay về sau Dương sẽ giữ một lòng trung thành ủng hộ Chánh phủ Nam kinh. Kế Dương xưng tụng Tưởng giới Thạch về cách giải quyết vụ biến loạn ở Tây an.

TRƯƠNG-HỌC-LƯƠNG BỊ GIAM LỎNG Ở PHỤNG-HÓA

Thượng-hải, 10 3 — Đúng như lời tiên đoán của những người hiểu rõ thời cuộc thì Nam kinh quyết giam lỏng Trương học Lương ở Phụng hóa.

Vừa rồi Trương có tuyên bố với một yếu nhân trong chánh phủ Nam kinh rằng Trương còn lưu ở Phụng hóa trong một thời gian lâu và sẽ không tự nhậm chức gì về quân sự nữa cả.

CÔNG CUỘC BANG GIAO TRUNG-NHẬT SẼ ĐỔI KHÁC CHĂNG ?

Nam kinh, 13-3 — Sau khi Tá Đông, ngoại giao tổng trưởng mới của Nhật, và Vương chiêu Huệ, ngoại giao tổng trưởng mới của Trung hoa nhậm chức, người ta tin rằng cuộc bang giao giữa hai nước sẽ đổi mới.

Sớm mai ngày 13-3, đại sứ Nhật ở Tàu là Xuyên Việt có tới bái kiến với Ngoại giao tổng trưởng Trung hoa. Hai người đều đồng ý quyết định rằng hai bên hết sức làm cho sự Trung Nhật thân thiện (?) được thực hiện sớm.

Sau đó, Đại sứ Nhật đã đáp tàu về nước để báo trình với Chánh phủ Đông kinh.

VƯƠNG CHIÊU-HUỆ MỜI CÁC SỨ THẦN NHÓM ĐỀ BÀN BỎ QUYỀN LÃNH SỰ TÀI PHÁN

Hương-cảng, 10 Mars — Vâng theo điều quyết định của Tam trung toàn hội, Tổng trưởng Ngoại giao mời là Vương chiêu Huệ quyết làm sao bỏ hẳn quyền lãnh sự tài phán ở nước Tàu, như lời Vương đã tuyên bố ngay sau khi tựu chức.

Nay có tin cho hay rằng Vương tính bữa nay sẽ mời hết thảy sứ thần các nước nhóm hội để yêu cầu và thương thuyết về việc bỏ quyền lãnh sự tài phán xin những điều ước bất bình đẳng và sửa đổi những hiệp định «mất quyền» mà Tàu đã bị ép buộc ký kết với liệt quốc từ trước.

(Xem qua trang 3 cột 1)

Lại 4 người Annam bị trục xuất khỏi Lào

Hôm 12-2-37, 4 người Annam ở Lào bị trục xuất.

Nguyên nhiều thợ, cu-li Annam làm việc với Thicon là một người thầu khoán ở Vientiane, ở trên con đường Pakxal. Đến Tết mà Thicon chưa giả tiền xong cho thợ. Ngày 8-2-37, chừng 20 người thợ kéo nhau đến tòa Sứ để kêu, quan Sứ P gọi 2 người trong bọn ấy vào phòng, còn bao nhiêu bảo về.

2 người ấy tên là Lê hữu Cân 36 tuổi, người làng Tân lập (Nghệ-an), số giấy căn cước A.93478, và Võ xuân Liễu 40 tuổi, người làng Lan thôn (Nghệ-an) số giấy căn cước A.265505. Liễu lại có đứa con trai 6 tuổi đi theo nữa.

Khi vào phòng, 2 người kia không theo lệ Annam ngày xưa mà cúi đầu xuống lạy, nên bị quở trách, bảo về ngày mai tới.

Vâng lời, 2 người tới thì quan Sứ giao lại ông Cẩm.

Đến ngày 12-2-37, có nghị định tòa Khâm trục xuất Cân và Liễu ra khỏi đất Lào.

Bọn thợ khác có thì thầm tỏ sự bất bình, thì sở Mật thám đến can thiệp, bảo là vận động làm rối cuộc trị an. Ngay khi đó, bèn hạ lệnh đuổi thêm 2 người nữa.

P. V.

CHÁNH SÁCH ĐỐI HOA CỦA TÔ-NGA
diễn biến thế nào ?

Chánh sách đối Hoa của người Nhật, nào Bắc xâm, nào Nam tiến, nào dùng võ lực, nào thi ngoại giao, làm cho Trung hoa rối đường đối phó, các báo thường đăng, độc giả hẳn đã rõ nhiều. Đến chánh sách đối Hoa của Tô Nga, ở trong ly hiệp dân thằng, có một cái giây ràng buộc và thế lực ngầm ngầm, mà ít ai để ý. Trung Hoa nhật báo ra ngày 11-9 vừa rồi, có một bài thuật rõ chánh sách đối Hoa của Tô Nga gần 20 năm nay. Xin lược dịch dưới đây, cung tài liệu khảo sát cho các nhà để ý đến thời cuộc :

«Chánh sách đối Hoa của Tô Nga là một chánh sách ngoại giao có kế hoạch, đã trải qua mấy lần cải biến, có thể chia làm 4 thời kỳ :

Thời kỳ thứ 1, từ năm 1919 đến 1926. — Tô-Nga cố tìm cách tiếp cận với Trung quốc. Vì lúc bấy giờ, Tô Nga ở giữa liệt cường yểm bức, cần kiếm nước làm bạn để gỡ cuộc nguy nan. Trung quốc tuy là nước hèn, song một nước lớn đã ở gần, lại nhiều mối dăng dính với quyền lợi liệt cường. Muốn kéo Trung quốc thân cận với mình, năm 1919-1920, Tô-Nga hai lần tuyên ngôn thành minh rằng : vứt bỏ cả quyền lợi về thời đại đế quốc Nga ở Trung quốc, và phải đại biểu sang Trung quốc để tiếp hiệp. Chánh phủ Trung quốc lúc ấy bị đoàn Công sứ các nước hiếp chế, xem Tô-Nga như con quỉ dữ, đối với lời biểu thị của Tô Nga không thèm trả lời.

Tuy vậy, Tô-Nga vẫn cố níu Trung quốc chưa chịu bỏ rời. Năm 1923, lại phái đại biểu sang, dầu chánh phủ Trung quốc lảnh đạm mặc lòng, được Tôn-trung-Sơn lượng giải. Năm sau, Gia-lạp-Bản sang, mà thương ước Trung-Nga chính thức thành lập. Chánh sách Tô-Nga rao lên rằng viện trợ nước hèn, được phần tử trí thức Trung quốc tán đồng.

Thời kỳ thứ 2, từ năm 1925 đến 1927. — Tô-Nga nhân tấn hành ở miền Trung-Âu bị thất bại, bèn xoay ngọn cờ về phương đông, viện trợ cho phái cách mạnh nước yếu. Chánh sách đối Hoa của Tô-Nga, theo cách tích cực, lại tấn hành vận động phản Anh, tuyên truyền một cách hăng hái, hy vọng Trung-quốc với Nga sẽ thành hai nước chị em. Rút cục chánh sách tích cực ấy, nhà đương cuộc Trung quốc có ý bất mãn. Mùa thu năm 1927, quốc cọng lia nhau, Trung-Nga bang giao trở thành ác hóa lại.

Thời kỳ thứ 3, từ năm 1928 đến 1931. — Giây quan hệ giữa Trung-Nga, nhân sự kiện Trung-đông thiết lộ, gây ra mối xung đột, Nga đối với việc Trung quốc, tự động thu hồi Trung đông thiết lộ, cho là xâm phạm đến quyền lợi của Nga, quyết dùng võ lực để bảo hộ đường ấy, đồng thời lại tuyên xưng với Âu, Mỹ rằng Trung quốc hãy nước. Tuy sự kiện Trung đông thiết lộ, theo hình thức địa phương giải quyết qua chuyện, song cái vết thương giữa giao tình Trung-Nga vẫn lưu một dấu tích rất sâu.

Thời kỳ thứ 4, từ 1932 đến nay. — Từ cuộc biến 18-9 (Nhật chiếm Mãn châu), cả Trung, Nga hai nước đều cảm giác chánh sách quân lực xâm lược của người Nhật, oai hiếp đến nền hòa bình Viễn đông, hai bên có chịu tiếp cận nhau. Nhưng lúc biến cuộc mới phát sanh, Tô-Nga còn giữ thái độ trầm tịnh, cũng là cách tránh sự Nga-Nhật xung đột. Đến năm 1932 trở đi, Nhật bản duỗi tay đến Nội-Mông, Nhiệt-hà, khiến Tô-Nga không thể ngồi yên, phải đứng dậy lo mặt quốc phòng Viễn đông.

Nga đã nhận rõ Nhật bản là nước cừu địch đứng trước mặt mình, mà xem đi ngắm lại, đã sức khiến chế Nhật bản, duy có nước Mỹ. Năm 1933 La-tư-Phúc lên ghế Tổng thống Mỹ, thì đại sứ Nga Lý-Dung-Nặc-Phu liền làm khách thượng tân nơi Bạch cung. Mỹ, Nga phục giao thành ra sự thực. Mỹ lại khuyên Trung-quốc phục giao với Nga. Thế là Trung-Nga phục hiệp.

Đại biểu Trung-quốc có đề nghị Trung-Nga cùng định điều ước bất xâm phạm, nhưng Nga mượn cớ chối từ, là vì kế hoạch 5 năm lần thứ hai chưa hoàn thành, không muốn gây ác cảm với người Nhật. Năm 1935, bàn Trung đông thiết lộ cho Nhật cũng là thái độ ấy.

Nhưng từ năm 1935, gia vào Quốc tế liên minh, Nga được Anh-Mỹ lượng giải, trên trường ngoại giao không phải cô lập như trước. Từ đó Nga đối Nhật mới lộ thái độ cứng, mà đối Trung-quốc cũng muốn cho về phe kháng Nhật với mình. Vả lại Trung-cọng dùng võ lực đấu tranh đã 10 năm nay không có kết quả gì, mà thêm mối khó khăn về mặt giao thiệp với Nam kinh, lại phòng ngại đến cảm tình Anh-Mỹ. Vì thế nên Nga mới xoay lại phương hướng « hiệp cả Trung cọng đều đứng về mặt trận kháng Nhật».

Cuộc biến Tây an, Trương-học-Lương cầm tù Tưởng-giới-Thạch, nhiều nhà quan sát cho là có Tô Nga cầm chốt sau màn kín. Song tờ báo Chân lý và các báo Nga đều khẩu trách Trương-học-Lương cho là phá hoại chiến tuyến liên hiệp kháng Nhật. Quân nghịch cầm bọn Tưởng mà không thi thố đoạn «đẩn đá trên người tế giếng » lại đưa Tưởng trở về Nam kinh, đến đại hội Tam trung toàn, Trung cọng lại đề nghị cọng tác. Đó là chánh sách Tô-Nga đối Hoa có chút thay đổi khác trước.

Trên là đoạn lịch sử Trung-Nga bang giao, cái chia ly hiệp biến thiên, toàn do hoàn cảnh lợi hại mà xoay đổi, nếu Nhật mà một mực xâm Hoa và oai hiếp Nga thì vì lẽ tự vệ giao tình Trung-Nga càng thân mật. Một đều chắc là dân người Nhật có hô hào «Trung-Nhật thân thiện», « Trung-Nhật hiệp đồng bài cọng » mà cái vết thương « Mãn châu Ký bảo», «Thượng hải Ngô tùng» còn in sâu vào trong não bộ trăm triệu dân Tàu, bảo họ quên đến sỉ nhục kia mà cử chỉ dưới bàn tay sắt của mình, rõ là một đều mơ mộng.

KHÁCH-QUAN dịch thuật

THƠ TÍN

Cùng ông N. Tuy-hòa

Được bài nói chuyện có một đồng bạc mới... v. v., ít nữa phải nói rõ tên họ và quán chỉ ông tác đó, bản báo sẽ đăng.

Ô. N.X.K. Điện-bàn (Quảng-nam)

Được bài : « Hối lộ... » mà không nói rõ 2 người kiện nhau đó là người ở làng tổng nào, nên chưa đăng được. T. B.

Văn cứu nông thôn

(Tiếp theo trang 1)

mấy người biết chữ Pháp, chỉ đơn chữ Hán và quốc ngữ mà nhiều cái viết không rõ ràng, đó là cái thông bệnh ở thôn quê vì dân thất học, tưởng nhà đương cuộc nên thương mà không đáng trách). Đó lại là mối lụy cho nông dân, nếu quan phủ huyện địa phương có lòng binh vực quyền lợi cho họ.

3) Không có đoàn thể. — Ở trong nông thôn xứ ta, có thể nói ngoài sự «tụ họp xôi thịt» ra không có đoàn thể gì ráo, vì theo cái chế độ tư hữu xưa nay, ai lo dám ruộng vạt vườn của nấy mà không biết gì đến kẻ khác, không giao thiệp, không học hỏi, trừ một đôi khi bị bọn tổng lý đè nén quá sức, thềnh thoảng có cái đơn cùng ký tên đưa tới cửa công thế thôi, ngày thường thì đến nhà ai dọi nhà nấy, không hiểu nhân quần, xã hội, quốc gia là gì nữa.

Ở cái đời tranh cạnh sống còn mà rã rời xơ xác như thế, còn mong đua tranh nghề nghiệp với ai. Những công cuộc lớn lao về nghề nông cùng khí cụ tân thời, nông dân không hề mộng tưởng đến, chính vì cái cớ tới rạc lý.

Vậy muốn vản cứu tình hình trụy lạc của nông thôn cần phải:

1) Chỉnh đốn chế độ tổng, lý, trừ mối tệ hà hiếp nông dân;

2) Minh định chức vụ phủ huyện phải bảo hộ nông dân về các phương diện;

3) Mong chánh phủ trù định phương pháp làm cho nông thôn «xã hội hóa» và «kỹ thuật hóa».

Mấy lời cạn gần, mong chánh phủ lưu ý thay.

ĐIỀN-DÂN

Hội nịnh chồng

Lâu nay thường nghe tiếng «nịnh đầm», vì ở Âu Mỹ tôn trọng nữ quyền nên có tiếng ấy, mà nhất là Bà đầm ở nước Mỹ thì thật trở trời, làm cho các ông chồng tùy lụy hết cỡ.

Chỉ xem một chuyện bà đầm đi rảo chơi đêm, dần khuya mấy, ông chồng cũng phải thức trên trào con mắt mà ngồi chờ, hễ tiếng gõ cửa, tiếng giầy sọt sẹt ngoài cửa thì lật đật ra rước bà vào, lại an ủy hỏi han ân cần, mời đến đi ngủ. Cứ một việc đó đã biết, thảo nào người ta nói: lấy chồng người Mỹ là sung sướng, đối với cái sung sướng bề trái kia là lấy vợ người Nhật.

Tuy vậy trên đời cái gì đi đến bước tột thì quay đầu trở lại, hay nói cách khác là đè nén cực mạnh thì sinh ra phản động lực; đàn ông nước Mỹ vì quyền thế sư tử to quá, có kẻ chịu không nổi sanh ra bất hòa, rồi xảy ra nhiều đám ly dị mà những trai chưa vợ thấy thế cũng kinh khiếp, không biết sau này mình có đủ sức «mình» cho vừa lòng vợ không, nên nhiều người không giám lấy vợ.

Nhân vì án ly hôn nhiều mà các chị em thấy cái chịu «ế» nên gần đây các bà cùng nhau tổ chức một cái hội rất mới, gọi là hội «nịnh chồng»

Cái hội mới mẻ làm sao! ai là bạn làng «trân cập» ở xứ ta, nghe chương trình cái hội mới nầy không sao ngăn được nước giãi!

Chương trình thế nào? Hội nầy mục đích độc nhất là nghiên cứu những phương thuật làm thế nào cho đẹp lòng đức ông chồng mà cách giá ngự chồng, có 8 điều như dưới:

1) Vào hội phải là người đàn bà có chồng, những có nào có người yêu sẽ kiết hiệp, cùng cô nào trong một thời kỳ ngắn ngủi mà chọn được người bạn trăm năm chắc chắn thì cũng được vào hội.

2) Người nhập hội phải tuyệt đối học khoa chuyên môn nịnh chồng, vì hạnh phúc của các cô phải nhờ khoa học chuyên môn ấy mới giải quyết và duy trì lâu dài được.

3) Hội viên trong hội, phàm tình hình trong gia đình, trạng huống sinh hoạt thế nào, cùng tình cảm trong gia đình thế nào, đều phải tuyệt đối công khai (?)

4) Phương pháp làm nên cho sự giá ngự đức chồng là 2 chữ «thuận tùng», vì đàn ông tánh khí cang cường, duy có cái tánh nhu thuận của đàn bà làm cái dây xiềng mà cột chặt lại là vững chắc hơn cả. Nhưng phải biết thuận tùng «có phương, thật thả đoạn, chớ không phải là khuất phục» không nên hiểu lầm.

5) Đức ông chồng có người ngoại tình, trước hết phải lưu tâm dò xét, xem người ngoại tình kia, nhân cách, phẩm hạnh, dung mạo, học vấn, nghề nghiệp, thế nào, điều tra kỹ càng, nhất là chỗ sở trường của đối phương, rồi mình gắng làm cho được chỗ sở trường đó mà bỏ chỗ sở đoản của mình, chăm chắc vào chỗ yêu của đức chồng làm cho đức chồng nhìn thấy mình không kém thua gì người tình kia, tự nhiên đức chồng lạt bên ngoại tình, (đều nầy nữ giới ta muốn ức người chắc ít ai làm được, vì trong mắt họ xem người tình địch kia, cái gì cũng xấu hết cũng thua họ hết!)

6) Hội viên có ai gặp tình sự khó khăn rắc rối, không gỡ xong được mà cần có hội cứu viện hộ trợ, thì toàn thể hội viên có cái nghĩa vụ phải hiệp tác và tư trợ.

7) Đức chồng ra ngoài mà tối đêm khuya không về, liền báo cáo với hội, hội phái hội viên đi dò xét và điều tra.

8 Ly hôn là một vết thương trên văn hóa cận đại. Hội viên trong hội phải hết sức tránh khỏi sự không tốt ấy. Vì mục đích hội «nịnh chồng» nầy là cốt yếu làm cho đức chồng vui lòng, chớ không phải nhân vấn đề vụn vặt mà gây ra đến nỗi quyết liệt.

Xem chương trình nầy rõ thả đoạn các bà ở xứ văn minh bên kia địa cầu, là tạo một cái «làng ôn nhu» để ngầm ngầm đưa đức chồng vào trong mà trở lại giá ngự chồng. Tên là «nịnh chồng» mà kỳ thiệt dẫn chồng vào khuôn rập mình, chớ không phải làm «đồ chơi» cho ai, như các xứ có tục «trọng nam khinh nữ» đâu.

Đời mới có lắm hội mới, không chỉ đàn ông, đàn bà cũng lắm trò lạ đời!

Gia-đạo-Thành *thuật*

CUỘC THI VĂN CHƯƠNG TRONG HỘI CHỢ HUẾ

Trong kỳ Hội chợ Huế sắp tới sẽ có cuộc thi văn chương luận về Kinh tế cho người Trung Nam Bắc, do bộ Kinh tế ra đề.

Thi có 3 đề: Về nông, về công nghệ, về xã dân kinh tế. Có 6 phần thưởng (mỗi đề 2 phần thưởng).

Bài dự thi phải nạp tại ông Hội trưởng Hội chợ Huế, đến chiều 27 Mars nầy là hết hạn.

Hội đồng chấm xong đến tối 3-4-37 sẽ xướng danh những người trúng tuyển.

Muốn rõ thể lệ, hỏi ban tổ chức Hội chợ Huế

XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

Cuộc xổ số Đông-Pháp phát-hành lần thứ I, về năm 1937, cả thảy 900.000 vé, mỗi vé 1 đồng, chia làm 3 série: Lào, Cao-man và Trung-kỳ, mỗi série 300.000 vé. Nơi xổ định ở Hanoi theo ngày sau nầy:

7 Mars, 25 Avril, 13 Juin 1937

NHỮNG LOTS:

1 lot	6.000$	6.000$
1 »	4.000.	4.000
10 »	1.000.	10.000
100 »	100.	10.000
800 »	50.	80.000
6.000 »	10.	60.000
6.712 lots		120.000$

Liền sau khi xổ série Trung-kỳ sẽ xổ 5 số lớn:

1 lot	100.000$
1 »	40.000
1 »	20.000
2 »	10.000

Vé nầy đã bán ở các công sở, các nhà đại-lý như trước

VIỆC TRONG NƯỚC

Mấy người không chơi cũng bị bắt, lại bị lấy cả tiền!

THỪA-THIÊN. — Hồi 9 giờ mai ngày 16 2 37 có chiếu đó chợ (gọi là đó Sịa) chỉ 17 người bạn hàng chợ, đi đến bến đò làng Mỹ xá, người đội lệ huyện Quảng điền bèn vào bến, rồi xuống đó xét bắt được một cỗ bài cát-tê với 8 người đương ngồi đánh, với hơn một giác xu, còn 14 người bạn chợ ngồi yên.

Đội lệ bắt cả bạn chợ trong đó lấy, khám soát trong mình có bao nhiêu tiền đều lấy hết, tính tất cả hơn một trăm đồng (100$), hàng hóa thì để yên; y lại kêu chánh tổng An thành, lý trưởng làng Mỹ xá và kiểm cả làng Đông xuyên đến làm chứng. Rồi đem cả 17 người với số bạc trên về huyện Quảng điền, hỏi lại với quan huyện ra sao, mà cả 17 người đều bị giam, đến hôm sau cũng chưa được về.

Có 3 người chơi, sao lại bắt cả khách trong đó, và lấy hết tiền của người buôn bán vô can? Đành rằng họ đi chung một đó, nhưng đây là đó chỗ khách, có khác với trường hợp phòng đó chuyên nghề chứa bạc bịa.

Nhà đương cuộc nên xét cho kẻ vô can khỏi lụy. Rỗ chuyện

Lý trưởng tỉnh tệ

Võ Uyên, lý trưởng làng Nguyệt biều, huyện Hương thủy, từ lên làm lý trưởng đến nay, làm nhiều việc tỉnh tệ. Nhân dân làng ấy không chịu nổi những thế đoạn ấy, ngày 27 Février cả quan viên và dân làng đã đưng đơn gần 120 người, kiện lý Uyên tại huyện, về mấy khoản:

1°) Tiêu mất 2.280$ tiền công quỹ (tiền thu thuế chợ Long thọ dư trữ lại đã gần 6 năm nay).

2°) Gian khai trời trụt tuổi của dân (hiện họ có lấy được nhiều bài chỉ rõ ràng).

3°) Gian khai 2 sở đất công ra tư.

4°) Không trước vào loại khai 58 mẫu đất công.

5°) Thân thuế 58 mẫu ấy rồi tư tiêu.

6°) Đem 200 mẫu đất từ hạng lên tam hạng để phú thân thuế mỗi mẫu 0$30 (hiện họ có lấy được 59 cái biên lai, toàn là mờ hồ).

Ngoài ra còn đánh đập hành hạ dân nhiều đều. Hiện đơn đương chờ nhà chức trách xét xử. P. V.

Lại chuyện rước!

THANH-HÓA. — Ngày 19 tháng giêng ấy tại làng Tây tạo, tổng Yên thái, phủ Tĩnh gia, có chuyện làng rước 1 vị quan ra đền để tế cầu phúc. Trong cuộc ấy có vẽ đặc sắc là: 1 ngọn cờ thêu 2 chữ là «Thọ quan» (壽 官), biển sơn thếp khắc 2 chữ «Hương cống» (鄉 貢); vị quan ấy ngồi trong cái võng đều sơn son thếp, che lá hầu 2 cái lọng xanh. Hỏi thì một ông già nói: «Đó là cụ Hàn lâm Kiểm tịch họ T., tức là ông Tơ bồng làng tôi».

— Lễ rước nầy đã lâu sao?

— Không, mới bắt đầu từ khi cụ có sắc biển đến giờ.

— Ai cử biển ai ban?

— Cả cụ mới cảm.

Té ra cũng là chuyện tiếp rước!

Rỗ chuyện

(Xem qua trang 3 cột 3

SAO LẠI LẤY CÔNG «TƯ ÍCH» MÀ ĐẮP PHỤ BỜ ĐÊ NÔNG-GIANG?

Hồi đầu tháng Mars tới nay, có giấy quan Huyện Yên-thành (Nghệ-an), sức cho các dân xã có nông giang ở trong huyện hạt, đều phải bắt phu tư ích tu bổ lại, rồi quan trên sẽ chấm chước giảm trừ công «tư ích» cho.

Có nhiều làng phàn nàn:

«Phu tư ích là phu Nhà nước cho để tu bổ riêng về công việc ở chung quanh làng, như năm ngoái (1936) thì thu tiền tư ích đại nạp, để làm nhà trường ở gần huyện lỵ; chưa hề khi nào dùng phu tư ích mà đắp phụ bờ đê nông giang. Vả chăng Nông giang cũng là một hội như các hội buôn khác, sao lại lấy công tư ích của dân? Dân cày

Chuyện lạ ở Phủ-Quỉ (Nghệ-an)

Cái nạn thơ, báo trong dân gian bị chậm trễ và thất lạc, các báo đã nói đến luôn. Thế mà hình như nhà chức trách không muốn để tâm trừ cái tệ ấy.

Sở dĩ cái tệ ấy thường xảy ra, và có lẽ nó còn mãi, vì các trạm nhà quê, là việc của quan Nam ta mà lại xa nhà Bưu-điện.

Bản báo trích đăng dưới đây cái thơ của một độc giả T. D. ở Phủ-Quỉ, để các nhà có trách nhiệm thấy rõ kẻ thừa hành không làm hết bổn phận.

«Phủ-Quỉ le 8 Mars 1937

Monsieur le Directeur du Tiếng-Dân Huế

«Tôi xin thưa chuyện ông rõ, nguyên tôi từ ngày đổi dân Phủ-Quỉ đến nay, thì báo của tôi cứ bị bóc băng và trễ luôn, nhứt số báo T. D. N° 1028 ra ngày thứ năm 4 Mars, đã trễ đến 8 Mars mới đến; cái trễ đó chả nói làm chi, mà có một đều lạ là *băng báo thì của «TIẾNG-DÂN»*, mà *tờ báo thì tờ «VIỆT-BÁO»* (số 163 ra ngày 5 Mars), khi ấy tôi liền đến hỏi ông chargé poste (vì poste gần chỉ độ 200 thước). ông ấy bảo rằng: «không biết việc đó, vì chỉ thấy báo là đưa đi, còn lộn thì tại dân tôi không rõ, bây giờ tờ báo 1028 thì không biết mất đi đâu». Hiện tôi còn giữ tờ «*Việt Báo*» mà băng thì của T. D. Tb.

Đó, các Ngài, thấy chuyện có lạ không?

T. D.

Liên - Thành Công - ty khải sự

Do theo quyết nghị thứ 3 của Hội-Đồng Quản-Lý nhóm ngày 8-3-37, xin mời qui ngài cổ đông, đúng tám giờ ban mai, ngày 31 Mars 1937, nhằm ngày 19, tháng hai, năm Đinh-Sửu Annam, đến nhóm «Đại-Hội Định Kỳ» tại Phân-cuộc của công-ty ở Phan-thiết (Trung-kỳ) để bàn luận các việc theo Đề-mục nghị-sự như sau nầy:

1) Thẩm duyệt tờ bẩm cáo của Hội-đồng Quản-lý và của Ủy-viên về tình hình kinh nghiệp của Công-ty trong khóa 1936;

2) Chuẩn y sổ sách kiết-toán chung niên 1936;

3° Công cử một Ủy-viên thiệt thọ và một Ủy-viên dự khuyết chỉ định niên hồng cho ông nào làm tờ báo cáo về việc xem xét sổ sách khóa 1937;

4) Công nhận chấm dứt chức trách của bản Hội-đồng Quản-lý về khóa đã qua;

5) Chuẩn y và cho phép Hội-đồng Quản-lý theo điều 40 Luật, ngày 24 Juillet 1867 (về việc Công-ty giao thiệp buôn bán với các viên Quản-lý.);

6°) Công cử bản Quản-lý thế cho bản Quản-lý đã chấm hạn;

7) Thẩm duyệt chương trình, thi hành quyết nghị của Đại-hội lâm thời ngày 15 4-36 về thể lệ phát lời nhứt định, cách bắt thăm rút vốn, cách đổi tọa hưu và quyền lợi của phần hưu hồi-lợi;

8) Tạp vụ.

Như qui ngài không đến nhóm hội được thì xin qui ngài làm ơn viết giấy giao quyền cho ông nào có hàn trong bổn công-ty thay mặt cho qui ngài cũng được và xin gởi giấy giao-quyền ấy đến cho Công-ty trước ngày nhóm hội.

LIÊN-THÀNH CÔNG-TY
KÍNH-KHẢI

Quan Tổng - trưởng Thuộc địa bênh vực chính trị - phạm Đông-dương

«... *Các ngài có thể lên án sự bạo-động của họ! Các ngài có thể rằng trị những sự bạo-động ấy! Nhưng dầu sao, những tư tưởng sinh ra sự bạo động ấy cũng là những tư tưởng cao-thượng...*» — (*Lời của quan Tổng-trưởng MARIUS MOUTET*)

Trong phiên nhóm ngày 22 Janvier, nghị-viện Pháp xem xét đạo luật ân-xá và bàn bạc thử có nên thi-hành đạo luật ấy ở các thuộc-địa chăng!

Ông Georges Lévy và vài ông nghị khác xin sửa đổi đạo luật ấy lại một đoạn để cho dân thuộc-địa cũng được hưởng. Nhân đó, quan Thuộc-địa bộ Tổng-trưởng Marius Moutet lên diễn-đàn tán thành việc sửa đổi ấy, và bênh vực dân Đông-dương với những lời lẽ sau nầy:

— Các ngài, việc sửa đổi ấy có tính chất khá quan trọng. Nó nới rộng luật ân-xá qua các thuộc-địa cho những tội án chính-trị.

«Các ngài đã thấy rằng vấn-đề ấy không phải mới ngày nay mới có, mà nó đã xuất hiện từ năm 1933.

«Số người được hưởng sự sửa đổi ấy là bao nhiêu?

«Là: bạn đồng-nghiệp Marty của chúng ta trình bản dự luật trong tháng Juin, có trưng ra những con số sau nầy:

«16 000 ở Đông-dương, 50 ở Bắc Phi-châu, Algérie và Tunisie; số độ vài trăm ở Syrie. Cũng có ở Phi-châu, ở Martinique, ở Madagascar. Ở Đông-dương, số người ấy không những ở trong các khám tù, mà ở cả những «bau» Côn-lôn, Sơn-la, Ban-mê-thuột. Cũng có độ 15 người ở Cayenne.

«Những người ấy ra thế nào? Phải là những quân trộm cướp, những tội nhân thường không? Nếu thế thì chúng tôi không đứng lên bênh vực họ làm gì. Họ là những người bị án vì tội chính trị. Họ là những người thợ, những người dân quê, những thế công, những người trí thức đeo đuổi một cao-vọng tự do độc-lập. Các ngài có thể lên án những sự bạo-động họ đã dùng để đi đến mục-đích ấy. Các ngài có thể trừng trị họ. Nhưng dầu sao, những tư tưởng đã đưa dẫy họ đến con đường ấy cũng là tư tưởng cao thượng. (Tiếng vỗ tay bên phái tả nổi lên).

«Vả lại họ bị án thế nào, trong những điều kiện thế nào? trong một cái không khí lý lẽ và do những tòa án bất thường. Ta nên nhắc lại những vụ xử đoán quá mau, những người bị án quá nhiều — Ở Đông-dương sau những thời cuộc rắc rối của vụ xử đoán ở Saigon năm 1935, 120 người bị án chỉ trong năm ngày —, nên nhớ lại rằng luật-sư không kịp xem xét hồ sơ, cũng nên nhớ những cái án tử hình, án đày chung thân, mà không có một mảy may bằng cớ; án thì quá nặng mà tội rất nhẹ: 11 người thanh niên bị án lưu xứ suốt đời chỉ vì muốn lập nghiệp đoàn; những cái án về tội âm mưu không bằng cớ; những cái án không phải vì tội đã làm mà chỉ mới khởi làm, chỉ vì tội tư tưởng như một ông Chưởng-lý đã nói trong vụ xử ở Saigon năm 1935, những cái án từ 2 đến 5 năm tù chỉ vì tình nghi tuyên truyền mà thôi.

«Những cái án ấy nhắc cho ta cái án những đảng-viên vô chính-phủ theo những đạo luật khốc hại năm 1893 — 1896 mà nghị-viện trong một phiên nhóm một đây đã nhất định bãi bỏ.

«Một bên những cái án nặng nề ấy, chúng ta có thể kể sơ sinh những vụ tha bổng những viên đội Lê-đương giết chính-trị phạm, giết đàn bà, con nít».

(*Còn nữa*)

(Rút báo SAIGON)

HỘI CHỢ HUẾ 1937

Năm nay hiệu bán máy vô tuyến điện PHILIPS RADIO được độc-quyền làm quảng-cáo cho các nhà buôn bằng máy truyền-thanh PHILIPS trong hội-chợ.

Các nhà kỹ nghệ và nhà buôn nên hỏi cách thức tại:

SOCIÉTÉ COMMERCIALE ANNAM — LAOS à HUÉ

TRẺ CON GẦY ÔM NGUYÊN NHAN VÌ ĐÂU?

Nhiều đứa trẻ thân thể gầy ốm, mặt mày xanh vàng, bụng to và thường có sán, đêm ngủ năng khóc, thường có ghẻ sài, xét ra bởi những nguyên nhân sau nầy:

Bẩm thụ thiên nguyên yếu;
Trong mình có độc bởi những bệnh di truyền;
Tỳ-vị bị tích trệ bởi bú mớm không thường;
Ăn những thức ăn khó tiêu, hoặc sống lạnh.

Muốn bồi bổ thiên nguyên, tiêu tích trệ, bổ tỳ vị, trừ ghẻ sài, lọc máu độc, để cho thân thể mập mạnh, khỏi huyết đầy đủ, da thịt nở nang, gân xương cứng mạnh, nên cho dùng:

THUỐC BỔ TRẺ CON

HIỆU CHỮ THỌ

MỘT CHAI 0$60

Nhà Thuốc **VĨNH - THỌ** TOURANE

Sữa
NESTLÉ
HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON
NHIỀU CHẤT BỔ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh các nhà thương binh và các trường học Lycées ở Khắp Đông-Dương

Tin thế giới

(Tiếp theo trang 1)

QUAN VÕ NHẬT NHÓM HỘI BÍ MẬT Ở THƯỢNG-HẢI

Thượng-hải, 11 *Mars* — Hết thảy những võ quan cao cấp của Nhựt ở Tàu mới tụ tập ở Thượng hải, mà ra một cuộc nhóm bí mật để bàn về chánh sách mới đối với Trung-hoa. Nghe đồn họa về quanchâu có mời những nhân viên thuộc giới ngoại giao của Nhật ở Trung-hoa tham dự vào hội nghị này, để cho hai bên quân sự ngoại giao đồng tâm hiệp ý với nhau thi hành chánh sách đây nhựt

CUỘC CÔNG THÁI CỦA NƯỚC PHÁP ĐỂ LẤY TIỀN LO VỀ VIỆC QUỐC PHÒNG ĐƯỢC KẾT QUẢ RẤT MỸ MÃN

Paris, 13 Mars — Giấy quốc trái phát hành hy thứ mười bán chạy như bay, chiều hôm qua đã không còn mà bán nữa. Tổng trưởng tài chánh định phát hành hy thứ hai vào ngày thứ ba sắp đến.

THÁI ĐỘ CỦA ĐỨC VỚI VẤN ĐỀ KẾT HIỆP ƯỚC LOCARNO MỚI

Londres, 11 Mars — Sớm mai thứ bảy đại sứ Đức Von Ribbentrop đã hội đàm trong một tiếng đồng hồ với ngoại tướng Eden và trao cho ngài bản thông điệp của Chánh phủ Berlin trả lời dự án trù định hy kết một hiệp ước Locarno mới của chánh phủ Anh đề xướng.

Bản thông điệp đó sẽ giữ kín, không công bố vì nó là một tài liệu trong các cuộc bí mật đàm phán giữa các bộ ngoại giao Âu châu tiến hành từ mấy tháng nay về vấn đề thay thế hiệp ước Locarno bị Đức thủ tiêu.

Tuy vậy, người ta cũng cho hay rằng hiệp ước Locarno mới bề gì cũng phải xây dựng theo nền tảng của hiệp ước cũ kể cả trọng yếu nhất là khoản Pháp. Đức trịch trọng và quả quyết tuyên bố rằng: không khi nào có chiến tranh giữa hai nước nữa.

Anh và Ý sẽ đảm bảo cho sự cam kết đó.

Tuy vậy, Đức hình như ngỏ ý rằng: trong các hiệp ước sẽ ký kết sau này, Đức không hứa một điều gì khác hơn, ra ngoài điều khoản trên đây.

Hình như Đức không khứng chuẩn y lời của Anh yêu cầu làm nước đảm bảo cho hiệp ước mà cũng là nước được hiệp ước đảm bảo.

Người ta, hình như Đức cần buộc điều này nữa. Phải thủ tiêu hết thảy hiệp ước hiện đang thi hành giữa nước Pháp và các nước đồng minh của Pháp ở Đông bộ Âu châu (tức là Nga sô viết và Tiệp khắc).

THÁI ĐỘ CỦA Ý

Londres, 14 Mars — Đồng thời Chánh phủ Ý cũng đã gởi cho liệt cường một bản thông điệp trả lời cho dự án của Anh về vụ hy kết một hiệp ước Locarno.

Tuy thông điệp đó cũng giữ bí mật song các ngoại giao giới định rằng hình như chánh phủ Rome muốn tiến hành những cuộc đàm phán quốc tế động giữ vững nền hòa bình.

Giữa hai chánh sách của phe Đức Ý và phe Anh Pháp cũng trương thì không có chỗ nào giống nhau, hay là liên lạc gì song hình như bản thông điệp trả lời của Ý nó là cái giấy liên lạc động đưa hòa hai chánh sách đó.

Mặc dầu Ý cũng phản đối hiệp ước Pháp Nga vì nó là sự trở ngại trong cuộc ký kết một hiệp ước Locarno mới, Ý cũng đề trù định phương pháp giải quyết sự khó khăn đó.

CUỘC NỘI LOẠN TÂY-BAN-NHA

Madrid, 13 Mars. — Loạn quân tuyên bố ăng họ vẫn tiến mãi. Hiện có ba đội quân của họ đương đóng ngay trước Madrid, chỉ đợi giờ mà chiếm Guadalajara.

Đại tướng Queipo de Llano tuyên bố: « Chúng tôi đã vượt miền núi; hiện chúng tôi đã xuống đồng bằng, bây giờ chỉ còn có đánh thẳng tới Madrid. bên địch không có cách gì chống cự được nữa.

Bên Chính-phủ thì nói rằng máy bay của Chính-phủ đuổi một toán máy bay Ý đánh trên mặt trận Guadalajara, làm thiệt hại rất nhiều. Quân Chính-phủ phản công kịch liệt, loạn quân phải rút lui cách đường Uragon 5 cây số.

Các báo ở Madrid nói có ba chục người về phái loạn quân bị bắt vì toan tổ chức cuộc âm mưu phá rối.

Madrid, 14 Mars. — Trên mặt trận Jarama, loạn quân đánh lui quân chính-phủ bao xa để kiểm tra đường Valence.

Quân Chính phủ đã lấy lại được làng Trijueque và đoạt rất nhiều binh khí của loạn quân.

VIỆC TRONG NƯỚC

(Tiếp theo trang 2)

Ức quá! Mong bề trên xét lại

NGHỆ-AN. — Chúng tôi dân làng Nghi lễ, huyện Nam đàn, có một việc oan ức trong vụ phân điền thổ, xin đăng như dưới:

Theo bộ tịch của triều đình để lại, địa phận làng chúng tôi đông tây tứ cận, trong bộ đã chỉ rõ ràng.

Đã mấy năm nay, đầu hai làng lân cận là Nằm đông và Đức nằm đến ngụ tại đất làng chúng tôi dinh cư lập nghiệp ở đó. Lâu ngày làm ăn khá, họ muốn cải ngụ vi quân, bèo đòi chia đất làng chúng tôi để lập một địa bộ.

Đã mấy lần chúng tôi bị đòi hết tại Tỉnh, quan trên theo lời bọn kia mà ép làng chúng tôi nhượng giao đất. Nhưng sợ mất hết quyền lợi chung của làng, chúng tôi không chịu nhượng.

Gần đây không biết thế nào, bỗng thấy tờ sức của Tỉnh về bình cho hai làng kia mà làng chúng tôi bị thiệt hại, vì theo tờ sức ấy, số mất hết hai phần quyền lợi của làng chúng tôi cho hai làng kia được hưởng. Thật là bất công, ức cho làng chúng tôi vô cùng.

Hiện làng chúng tôi có đưa kêu Bộ và Tòa Khâm, mong quan trên soi xét cho.

Đồng dân làng Nghi lễ
có lý trưởng ký triện

L. T. S. — Về việc ruộng đất, mà phân xử không được ổn thỏa, 2 bên có bên nào khuất ức, thường kéo dài vụ kiện mà có khi xảy ra điều không lắm, nhà đương cuộc nên lưu ý.

Có nên trừ bỏ những hội nhảm trong hương thôn không

Làng Diệu ốc, tổng Quan hóa, huyện Yên thành, đinh số phỏng 500 người mà các hội lập ra trong làng rất nhiều, trường không lòng nào bằng:

1) *Văn hội* — Người nào có học có biết chữ thì được nhập hội, ai không biết chữ thì nộp 1 đồng cho đủ.

2) *Sĩ hội*. — Người nào có đi hạch, đi thi thì được nhập hội.

Hai hội này mục đích để kỷ niệm đức thánh Khổng?

3) *Hội Kỳ anh* — Người nào quá 60 tuổi, được lên lão làng, thì được nhập hội.

4) *Hội Võ giới*. — Người nào ở lính về, hoặc đương tại ngũ, đều được nhập hội.

5) *Hội Hương lão*. — Người nào có mua chức lão thượng trong làng, thì được nhập hội.

6) *Hội Cựu chức*. — Người nào làm việc quan, hoặc các ông hương, lý, thì 18 mươi lễ rồi, mới được nhập hội.

7) *Hội Hiền tử*. — Những người có học thức cũng, mới được nhập hội, đến lúc chết, thì hội rước vào bậc hiền.

8) *Hội Lão đinh*. — Hội này các thầy đồ nho lập ra để giảng sách, từ lúc bắt chữ Hán, thì không gần sách nữa, nhưng còn tiền lúa vốn, nên hội chưa tan

9) *Hội Trả tào* (hội đưa ông Tào). — Hội này cũng góp vốn lại lấy lời mà sắm lễ đưa ông Tào chầu trời (?) ai cũng có thể vào được.

10) *Hội Lâm thân* (hội phường thân). — Hội này riêng cho những người đến gần hoặc làm nghề than củi ở trên rừng, ai cũng có thể vào được.

Mấy hội kể trên, đều là những hội lớn, có nhiều hội linh tinh, không sao kể xiết. Nhưng xét về cái mục đích của hội ấy, chẳng chẳng ngoại cái mục đích góp vốn để thu lời, mỗi năm thu một lần, được bao nhiêu tiền lời, tân lời, làm xôi thịt để công tế, trước là viện lấy cớ tế thần, sau họp nhau mà ăn uống, cũng gọi chút mâm cao, cỗ bàn. Nhiều lần họ lại bày ra những cuộc đánh bài, đánh bạc, xóc đĩa, tổ tôm, để trang trích công nợ cho nhau.

Có nhiều người đã qua đời, vợ con mình chẳng biết mất công nợ lúc nào, kịp đến khi hội họp, phải đem tiền lời, tân lời đến trả! Cũng có người phải bán cả ruộng nương, nhà cửa, để trả cho xong nợ, vì nợ công tế không xin xỏ hết xét được mà cần phải nhập chiếu lên « vấn », nếu đời mình trả không xong, thì để nợ lại thêm phiền lụy đến con cháu đời sau!

Những nhà có công nợ lo lắng là thế, thiệt hại là thế, mà về hội thì chẳng qua cũng được ăn uống bao miếng. Ngoài ra chẳng có ý nghĩa gì hết.

Ai là người có lòng sốt sắng, muốn cải cách những cái tục hủ ở chốn thôn quê, tưởng nên bỏ hẳn những hội nhảm gây nợ xôi thịt ấy đi, không chỉ một làng, có nhiều làng của những hội có tên không nghĩa như thế.

L. T.

Nạn bóc tem

QUẢNG NAM. — Nay trước nhà phố B đều bán có một thùng thơ như nhiều nơi khác, đâu vàng ấy, thường đem thư đến thùng ấy bỏ, mà thơ hay bị mất không đến người định gởi, người in nói có người hay bóc tem bỏ mất thư

Có quả vậy không? nhà đương cuộc nên ghé mắt

X.

Sao lại không ăn tiền ấy?

QUẢNG-NGÃI. — Trong nước có đồng tiền ăn mười, lưu hành đã lâu, thấy các nơi đều ăn dùng cả, vậy mà riêng ở phố Sơn-tịnh, hiệu người ta không dùng đồng tiền ăn mười, có mua bán gì họ tính như đồng tiền ăn sáu

Việc này rất bất tiện cho sự mua gánh bán bưng cùng tiền cơm tiền nước.

Mong nhà đương cuộc minh xét cho dân kẻ ấy thông dụng thứ tiền ấy như hạt khác.

Dân

Tư ích làm việc riêng sao?

PHÚ-YÊN. — Ở phố Tuy-hòa, tổng Hòa tường, trước kia chánh tổng Lê-Dương thân lấy tư ích hoặc bắt chẹn dân cả tổng làm con đường từ làng Phụng tường đến Long tường thẳng tới nhà y.

Đến năm 1933 chánh tổng Dương bị cách chức, Nguyễn-hình-Phu làm chánh tổng. Trong cái thời gian 3, 4 năm, chánh Phú thâu tư ích cả tổng của lại mỗi năm hơn 400$, lấy cớ làm đường tổng lộ, tự nhâm lấy một con đường từ nhà y chạy giáp con đường Tuy hòa — Cũng sớm, dài chừng 2km, để tiện đi lại cho dòng họ nhà y. Làm ít khai nhiều, như năm vừa rồi (1936) y tu bổ con đường đó chừng 100$, còn lại 300$ thì bỏ túi. Ngoài ra, các con đường Tuy hòa, Hanh lâm, Phong niên, Thạnh nghiệp là hai con đường dài chừng 9, 10 cây số, là con đường dân gian thường thường đi lại buôn bán, làm ăn, mà không thấy của mang gì cả, nhân dân lấy làm phàn nàn.

Tiền vô công tư lịch có phải của riêng ai, mà đem làm đường riêng và tư tiêu? Mong quan trên xét.

Ư T lại cáo

Cùng ông Nguyễn-Vỹ

NHA-TRANG. — Xin ông cho biết địa chỉ rõ ràng của ông, bảo báo sẽ trả lời.

T. D.

KHO CHUYỆN

Ở đời này, cái đời khoa học, cái đời cạnh tranh, bất kỳ cái gì hễ mạo phải tầy hồi đi thì mới chen chân với người được thế thế, bọn thanh niên ở làng An bài, phủ giữa xương, tỉnh Thái bình (Bắc kỳ) là bọn tân tiến có óc mới, quyết trừ thói xôi thịt trong làng, lập ra bè đảng bài trừ hủ tục. Việc ấy, hễ biết thì cho là hay, nhưng mấy đồng làng lại sợ mất miếng ăn, nên lâu bào là họ tụ tập..

Ngày 4-3-37 — theo báo ở Hà — quan địa phương về bắt mấy người chống người làng bằng cớ là Trương Phố, cả thảy 15 người giam tại huyện.

Sớm mai 11 Mars, người lính thổ xanh Đinh xuân Quang, gác Kho-bạc ở Hải-dương (Bắc-kỳ), tự nhiên nạp đơn vào súng rồi tự bắn vào ngực tự tử. Đạn xuyên qua tim, chết liền

Nguyên nhân vì thất tình sao đó.

Cũng là cách tự tử gan dạ đấy, có đều tự tử vì tình, thành ra hai chữ « tự tử » không được nặng kilô tiền, nằng!

Giải đất hình chữ S này, sao lâu lâu lại lòi ra một số vàng của người xưa chôn, làm cho lắm kẻ mơ mộng xảy ra nhiều trò tếu cười.

Mới đây một người tên hấp Ấu ở làng Tư sản, huyện Phú xuyên, tỉnh Hà-đông (Bắc-kỳ) quyết trong làng ấy có một nơi có vàng, Y cam đoan với làng xin đào chia, không ngờ có người báo quan huyện biết. Quan huyện bẩm tỉnh. Tỉnh phái viên giám binh về chứng kiến cho đào.

Đào từ 8 Mars đến mấy ngày sau, chỉ được những mảnh cành vỡ và mấy đồng tiền kẽm niên hiệu Tự đức!

Ông Cố Dân-quốc Trung-hoa qua đời ngày 12 Mars, ai cũng nhớ là ông Tôn-trung-Sơn. Ngày ấy Huê-kiều các nơi làm lễ kỷ niệm rất long trọng.

Tại Chợ-lớn (Nam kỳ) ngày ấy khách trú chỉ cấm là thịt heo bò, nghỉ việc, không sát sinh. Vì vậy dân thành phố phải mua thịt ngày trước để chứa lại ngày sau.

Khi tiết anh hùng chí sĩ vì nước, bao giờ cũng in vào lòng dân một cách đậm biệt! Không như kẻ bông hách tạm thời mà lúc, khi nhắm mắt là xong, lại còn đời mỉa mai là khác

Lời bố cáo

Ông Y-sĩ TRƯƠNG-GIA-THỌ ở Quinhon có lời bố cáo cùng các thân quyến xa gần, lâu nay có lòng tin cậy đến ông, hay rằng: từ 1er Février 1937 ông không coi quản bệnh viện nữa ông tại Quinhon nữa, vì ông nên phải nghỉ trong ít lâu động sang Pháp khảo cứu về y khoa. Việc nay bệnh viện đã giao cho ông Đốc-sĩ TRƯƠNG-GIA-THỌ tốt nghiệp khoa vệ sinh và vi-trùng; cựu Đốc-sĩ đại y viện thành Lyon; trị đủ các chứng bệnh; chuyên mạch lá tai lá mắt, cuống họng.

Vậy từ nay các thân chỉ có đau gì nên hãy tìm đến địa chỉ dưới đây:

Docteur TRƯƠNG-GIA-THỌ
Cabinet de consultation et Clinique Médicale
N° 15, 17, 19, 21 Rue Jules Ferry
QUINHON

Máy hát DOUGLUS-VICTROLA

Dĩa hát VICTOR, là những hiệu danh tiếng nhất

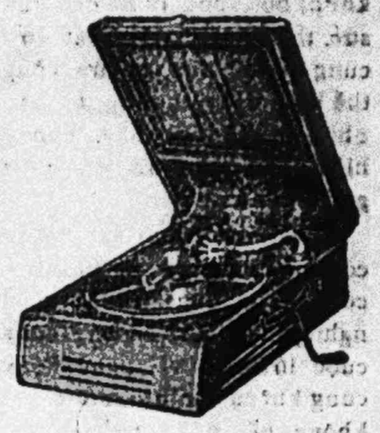

Có trên 25 kiểu máy cực tối tân, giá thực hạ.

Có đủ hiệu dĩa hát Nam, Trung, Bắc, Tây, Tàu, Nhật-bản, Lào, Cao-miên, qui-ngài mua máy hát, hoặc dĩa hát, gởi Contre-Remboursement, khỏi chịu cước phí.

LE-VAN-TAI
Agent exclusif des Disques et Phonos
82, Rue Georges Guynemer
SAIGON

TA NÊN ĐỂ Ý

Xin giới thiệu các Ngài, nếu muốn bổ thuốc phiện mà chẳng bổ được, người lại không mất nhọc, lại không sinh bệnh thì nên dùng thuốc cai NHA PHIẾN HOÀNG-VĂN-ẤP bán giá thế nào chỉ 5 hay 10 lọ là bổ ngay được, chính tôi là Lê-văn-Nguyên ở làng Lac thiện phố Linh-cảm tôi đã mua đáp các người làng tôi thì 10 người đã bổ được, người về bảo tốt khỏe mạnh, bỗng tôi thấy bài thuốc này là một cái hai cho gia đình nhiều nỗi, thì tôi thay mặt các bạn cảm ơn, và nhờ ông chủ đăng bài này lên báo, để mọi người biết mà dùng, vì có thứ thuốc cai NHA PHIẾN công hiệu và có ích cho đồng bào, thì ai định bổ thì nên dùng thuốc này, tôi được ơn, ông có lời, vậy ai ở gần tôi muốn mua thì tôi mua đáp giá 1$50 1 lọ, còn ở xa cứ gởi thư về HOÀNG-VĂN-ẤP 47 Ninh-Xá BẮC-NINH (Tonkin) mà mua, đây theo bài của người in tố đăng, vậy ai muốn bổ được mau chóng xin cứ tin dùng khác rõ, còn nói thêm nói thánh như mọi người thì bản hiệu không dám nói, vậy mua gởi ít tiền cước, Hãy hòa giao ngân.

BÁ = TƯỚC MÔNG = THẾ = TÔN

(LE COMTE DE MONTE-CRISTO)

PHÁP - QUỐC LỊCH - SỬ TIỂU - THUYẾT

Tác-giả: Alexandre Dumas — 55 151 — *Dịch-giả:* Nam-Son

Ruy-ly trả lời:

— Thưa bá tước, chúng tôi không dám nói đến giá cả của viên ngọc đó, mặc dầu nó có thể đến trăm nghìn phật lăng; chúng tôi chỉ xin cho bá tước biết rằng đó là cái di tích của vị thiên thần mà chúng tôi đã nói khi nãy.

— Ấy là đều tôi không được biểu, nhưng lại không được phép hỏi thêm.

— Thưa bá tước, không can gì cả, trái lại chúng tôi rất trông có nhịp để nói về chuyện ấy. Nếu chúng tôi có ý dấu việc nghĩa mà cái dấy ấy nhắc cho chúng tôi nhớ đến đến luôn luôn, thì chúng tôi chẳng cất nó đi chờ còn trương ra đó làm gì. Chúng tôi muốn truyền ra cho cả thế giới được biết, để họa may vị ân nhân của chúng tôi cho biết ngài là ai và ở đâu...

Bá tước nói giọng hơi khan khan:

— Thế sao?

Mát-xi-mi-liêng đứng dậy bước lại đở cái bầu thủy tinh, cầm cái dấy lên hun một cách rất cung kính và nói:

— Cái dấy nầy là của người đã cứu cha tôi khỏi chết, chúng tôi khỏi suy sụp nghèo khổ, danh dự nhà chúng tôi khỏi lem lọ.

Mát-xi-mi-liêng lại mở dấy rút ra một bức thơ và một viên ngọc rồi nói tiếp:

— Bức thơ nầy tự tay ân nhân của chúng tôi viết trong ngày mà cha chúng tôi định tự vận, còn viên ngọc nầy cũng của ngài cho em tôi để làm của hồi môn.

Bá tước dở bức thơ ra đọc, cách sung sướng không thể tả được: bạn đọc chắc hãy còn nhớ, ấy là bức thơ gởi cho Ruy-li dưới ký: Thủy-thủ Xiêm-ba.

Đọc xong bá tước hỏi:

— Vậy mãi đến nay ông và bà cũng chưa biết người ấy thật sao?

— Thưa chưa, tuy chúng tôi thường cầu nguyện Chúa Trời cho được gặp ngài.

Ruy-li nối lời anh nàng:

— Nhưng tôi cũng còn có hy vọng một ngày kia sẽ được hun cái tay của ngài. Cách đây bốn năm Bê-nê-lông, tức là ông lão đương cuốc đất khi bá tước mới đến đây, ở Tô-ri ếch có thấy một người Anh sắp sửa xuống thuyền, ông nhận là giống người vào nhà thân sinh chúng tôi ngày 5 tháng 6 năm 1829 và viết bức thơ ấy cho tôi ngày mồng 5 tháng 9, nhưng ông không dám hỏi.

Bá tước vừa giả bộ suy nghĩ, vừa trở tránh cặp mắt của Ruy-li. Ngài nói:

— Một người Anh?

Mát-xi-mi-liêng trả lời:

— Thưa phải, một người Anh thay mặt cho nhà Tom-xông và Phờ-ráng đến nhà chúng tôi. Vì thế nên hôm gặp nhau ở nhà bạn Anbe của tôi, nghe bá tước nói nhà Tom-xông và Phờ-ráng là nhà ngân hàng tin cậy của bá tước, tôi bất giác giựt nẩy mình, hẳn bá tước có thấy và còn nhớ. Vậy bá tước có biết ân nhân của chúng tôi đó là ai, xin làm ơn mách bảo cho.

— Tưởng như ông cũng có nói với tôi rằng nhà Tôm-xông và Phờ-ráng không nhận có ân với nhà ông, phải không?

— Thưa phải.

— Vậy thì người Anh ấy có lẽ cũng có mang ân thân sinh ông nên tìm nhịp đến lại chờ gì?

— Bây giờ thì muốn nói gì cũng được hết, nhưng không gì chắc chắn hết.

Ruy-li nhìn trân bá tước mà trả lời:

— Chúng tôi chỉ biết có cái tên ký dưới bức thơ đó thôi: Thủy-thủ Xim-ba.

— Đó không phải là cái tên, cái biệt hiệu có lẽ...

Ruy-ly nhìn bá tước một cách càng chăm chỉ hơn nữa, và cố nghe giọng nói của bá tước.

Bá tước lại tiếp:

— Người hình dáng như tôi thế nầy, có lẽ cao hơn, có lẽ ốm hơn, bận áo thường gài nút, thường thắt « cà-vát », và tay không khi nào rời cây bút chì, phải không?

Ruy-li hết sức vui mừng, vùng la ó lên:

— Vậy bá tước biết rõ ân nhân của chúng tôi?

— Không, tôi đoán chừng như vậy. Tôi có biết một ông Vinh-mo thường hay làm việc nghĩa như thế.

— Mà không cho người ta biết!

— Phải, ông ấy có tính lạ là không tin rằng người đời biết ơn.

Ruy-li chắp hai tay, mặt ngẩng lên trời, nói giọng như than thở:

— Vậy ông tin cái gì?

— Có lẽ khi tôi mới được biết ông thì như thế, nhưng bây giờ ông đã có chứng cớ rằng người đời biết ơn cũng nên.

Em-ma-nuy-en hỏi:

— Thế ra bá tước biết ông ấy?

Ruy-li tiếp theo:

— Bá tước biết, biết rõ lắm! xin bá tước làm ơn nói rõ ra, làm ơn đưa chúng tôi gặp ông, hoặc chỉ cho chúng tôi hiện ông ở đâu? Em-ma-nuy-en, Mát-xi-mi-liêng, nếu chúng ta không gặp được ông, thì có cách gì làm cho ông tin rằng chúng ta biết ơn ông lắm lắm không?

Bá tước nghe nước mắt muốn tràn ra; ngài lại đi vòng quanh trong phòng. Mát-xi-mi-liêng nói:

— Bá tước biết được điều gì về ông ấy, xin cho chúng tôi cùng biết, chúng tôi đội ơn bá tước.

Bá tước cố đè nén lòng cảm động mà trả lời:

— Nếu quả thiệt ông Vinh-mo thì tôi tưởng không khi nào gặp được mặt ông. Cách đây đã hơn ba năm, tôi gặp ông ở Ba-lẹt-mờ, rồi ông từ biệt tôi mà đi đến những xứ gì gì nghe lạ lắm. tôi chắc rằng ông không bao giờ trở về được.

Ruy-li kinh hoảng, la lớn lên:

— Bá tước nói gì những sự độc ác như thế?

Nói đoạn, nàng rút khăn tay ra lau nước mắt đương chảy dài trên má nàng.

Bá tước vừa nhìn hai hàng lệ của Ruy-li vừa trả lời cách hết sức nghiêm nghị:

— Thưa bà, nếu ông Vinh-mo được thấy đều tôi vừa thấy, thì chắc thế nào ông cũng còn thích sống...

Nói vừa dứt lời thì bá tước đưa tay ra; Ruy-li như bị cái ngó cùng giọng nói của bá tước thôi miên, nên bất ngay lấy tay bá tước mà nói:

— Nhưng ông Vinh-mo có xứ sở, có gia đình, có cha mẹ, có người quen biết chớ? Chúng tôi có thể...?

— Xin bà đừng vì lời tôi nói hờ mà ôm mối hy vọng rồi phải thất vọng vô ích. Chắc là không phải ông Vinh-mo đâu: ông Vinh-mo chắc không phải là người bà tìm đâu; vì ông là bạn thân của tôi, các đều bí mật của ông nhứt nhứt tôi đều được biết cả, nhưng chuyện nầy tôi không hề nghe ông nói đến.

(Còn nữa)

CÓ MỘT, KHÔNG HAI

[illegible]

PHÒNG-TÍCH — THẦN-DƯỢC — « CON CHIM »

[illegible]

Mỗi hộp một bạc giá 0$.50
Mỗi tiêu hai bạc giá 0$.10

VŨ-ĐÌNH-TÂN
Ân-tứ Kim tiền 1936
178 bis, Lachtray -:- HAIPHONG

Đại-lý các tỉnh Trung-kỳ:
HUẾ : Tinh-Tượng, 88, phố Gia-long ;
TOURANE : Nguyễn-bảo-Tinh số Quảng-Cự ;
NHATRANG : Kim-Anh, Libraire ;
PHANTHIẾT : Lê Nam-Hưng, Commerçant ;
QUINHON : Đồng-Lợi, Annam Khách-Sạn ;
QUANGNGAI : Cát Hưng & Sàng-Ký ;
BOCTRANG : Ng.-văn-Hanh, Notre à Cantho ;
VINH : Hà-chí-Lan Maison Sinh-Hoạt ;
VIENTIANE : Mme Phan-thị-Lợi, rue Tajorin
THAKHEK : Đào-Tiến Maison Khánh-Hoàng-Tân ;
LUANGPRABANG : Trần-văn-Chả, Entrepreneur
Các tỉnh khắp Trung Nam Bắc có đại-lý.

THUỐC "ÔNG-TIÊN"

có công hiệu hay không? như

1 — PHÙNG THỊ TIÊN DƯỢC HOÀN
thuốc bổ lao (số 18)

Chuyên trị và bồi bổ các chứng sau đây:

a/ Lao tâm, lao lực, khí huyết suy kém ngủ tạng lục phủ hư nhược, bần thần mệt mỏi, ăn ngủ không ngon.

b/ Người già yếu khí huyết suy kém, tì vị hư nhược, tay chơn nhức mỏi, công người đau đớn lâu ngày không mạnh, nguyên khí hư nhược, hoặc đau mới mạnh, khí huyết yếu, trái tim yếu, tì suy ăn không biết mùi, ngủ không thẳng giấc. Mấy bịnh trên đây dùng thuốc bổ-lao nầy hết sức phù hợp.

Mỗi hộp 1$20. Uống đặng 5 lần, hết sức công hiệu.

2 — GIẢI PHONG SÁT ĐỘC HOÀN (số 14)

Uống lọc sạch máu dơ, giết vi trùng độc, trừ tuyệt bịnh phong ngứa và các chứng bệnh ngoài da như: Ghẻ ngứa, ghẻ phỏng, nhọt nổi mề đay bát biến, lang ben, lát đỏ, lát tiền, lát vol, mụn bọc, mụn cám hay là ở kẻ tay kẻ chơn, nơi mặt lưng, ngực, cổ, dưới hàm, hai bên hếp vế, có mụt nhỏ nhỏ nặng ra có nước đục và vàng hoặc khô không mà da thịt bồng sưng tê hay nổi mụt sần đỏ, nhứt là ở trên mặt và ngầm khó chịu. Trẻ nhỏ cũng vậy, lắm khi bị nổi mụt nơi mặt và da non, có giề gầy chảy nước dầm dề ăn lang đến đó, ngứa dầu, ghẻ chốc lở lói cùng mình, hay là người đàn bà sau khi sanh sản bất ngứa dầm, sanh ghẻ rụng tóc.

Các chứng bệnh ở trên đây đều do phong độc chất chứa trong máu dơ mà sinh ra, mau dùng thuốc GIẢI PHONG SÁT ĐỘC HOÀN nầy trị tận gốc, giết vi trùng độc, lọc sạch máu dơ trở nên tươi tốt tinh mạnh, trừ tuyệt các chứng bịnh phong ngứa, và các chứng bịnh lở lói người da. Mỗi hộp 0$60. uống ba ngày.

3 — DƯỠNG TÌ HOÀN (số 18
(Trị đau bụng, đau bao tử và giúp thêm sức mạnh cho sự vận động tiêu hóa)

Những chứng đau bụng như: đau bụng vặt, đau bụng kinh niên, đau bụng mãn, đau bụng bón, đau bụng kiết, đau bụng phòng tích, đau bụng hơi, đau bụng gò có cục, đau bụng sôn lãi, v. v. là tại bao tử hư nhược hay là ăn đồ sống sít độc địa. Bao tử (dạ dày) là nơi chứa những vật ăn, không đủ sức vận động tiêu hóa, vật ăn ứ trong bao tử mà thành ra bón uất no hơi, sinh ruột. đau bụng như trên đây. Người bịnh rất đau đớn khó chịu, ăn uống không biết mùi, lâu ngày thành sôn lãi, hoặc mọc mụt ở trong bao tử, hoặc thái ruột lâu ngày chứng nào càng nguy hiểm chứng nấy, mau dùng thuốc DƯỠNG TÌ HOÀN nầy sự công hiệu thấy liền trước mắt. Chẳng như vậy, chúng tôi dám làm cam đoan.

Mỗi hộp 0$40.

4 — HỒNG NHI TÁN (số 6)
Thuốc bột bổ trẻ em còn trong tháng đến 6 tuổi

Từ mới đẻ đến 6 tuổi, thường hay làm biếng bú ọe sữa, khóc dầm, bón nhiều hay là ỉa tháo, ngủ đổ mồ hôi, trong mình hầm nóng ngủ không thẳng giấc hay là giựt mình hoặc tì vị yếu, ăn uống không tiêu, no hơi sinh ruột, sanh ra cam tích, thực tích, nhà tích, bụng lớn kéo gân xanh, nước da vàng cạn mất trắm lơ, cũng có hơn trái, nóng mê mang, mau cho dùng thuốc HỒNG NHI TÁN ngoài sự bồi bổ xương cốt cho đứa nhỏ mau lớn lại trừ đặng những bịnh trên đây hết sức công hiệu.

Bằng có chứng chắc là trước khi cho dùng đem cân đứa nhỏ rồi dùng sau một tuần lễ cân lại sẽ thấy đứa nhỏ nở nang và nặng cân hơn trước thập bội. Chẳng như vậy, chúng tôi dám cam đoan.

Mỗi hộp 0$50

NHÀ THUỐC
ÔNG - TIÊN
TỔNG-CUỘC TH. 20.778
56 87 84 86 88-90-92, rue F. Blancby prolongée. Phố-chợ -:- SAIGON
Có bán khắp nơi, đặng công chúng khen ngợi tin dùng

Chúc mừng năm mới
Mười

Tin xuân sớm tới nhân gian,
Hoa xuân trông đã muôn ngàn đua tươi,
Xuân vui vui cả mọi giới,
Mừng nhau chúc chữ đinh, tài niên lăng.

Nói

Đình-Sơn xuân thiên tân vinh cảc.
Khách trần gian nó nức đón chào xuân,
Hội thai lại mừng đã tới tuần,
Đường phát đạt, tứ dân điều tiến bộ.
Ân Á hòa phàng tân Vũ lộ.
Lại Hồng quang sáu cựu giang sơn.
Cảnh muôn nhà ngợi khen, chi lan.
Hàng trăm phúc bình an, phú quý.
Đường tân học quả niên phân chi.
Cuốn thương trường, công nghệ chấn hưng,
Trông người gắng sức cho bằng,
Đời hoa gấm vừng bông đua nở mặt.
An-Thành hiện thêu đường mấy mẫu,
Giệt do laine thêu thêu sẵn sàng,
Lại thêm đồ của mặt hàng,
Tuyệt sơ, lạ, tinh kỹ càng biết bao,
Cửa đã 61 hàng ĐÀO

AN-THÀNH
N° 61, Rue de la Soie, N° 61
HANOI

Đáng sợ hay là không đáng sợ?...

Đã nhiều lần anh em khuyên can tôi đừng nên quá liều lĩnh mà để bước đến xóm chị em mà phải mang khổ vì không thể nào tránh khỏi bịnh phong tình. Với những lời khuyên can ấy, tôi chỉ mỉm cười vì cuộc đời lẽ lui hiu quạnh của tôi không thể buộc tôi dừng bước được. Nhưng sau các bạn thấy tôi bao giờ cũng vại vẻ hoạt động thì hồi tôi tài bi thật ấy. Có lạ gì đâu, sau khi gần chị em, muốn tránh được, khỏi con ma bịnh nó ám ảnh vào mình thì chỉ uống một ít SƯU ĐỘC BÀ ỨNG HOÀN của nhà thuốc ÔNG TIÊN thì sáng ngày mai nó tống lôi gốc độc vi trùng ra hết thì không còn lo sợ đề phòng gì nữa.

SƯU ĐỘC BÀ ỨNG HOÀN là vị cứu tinh của bịnh phong tình có thể chữa dứt tuyệt được bịnh ấy một cách quả quyết mà cũng có thể đề phòng bịnh ấy rất chắc chắn.

Các Ngài nên DÙNG những RƯỢU HẢO-HẠNG làm ở bên PHÁP

Rượu vang hảo-hạng *BORDEAUX* trắng và đỏ
Rượu vang tốt *BOURGOGNE* « Chauvenet »
Rượu bọt *MOUSSEUX* comte de *VILLIERS*
Rượu sâm-banh *CHAMPAGNES CHARLES HEIDSIECK* ou *LOUIS D'ARZELLES*

BÁN Ở HIỆU
POINSARD & VEYRET
HAIPHONG — HANOI
và các hàng tạp-hóa to.
Représentant pour l'Annam
Trần Cương — *Rue Verdum* -:- TOURANE

Nửi Ngự sông Hương có thú chị vui...

Đĩa hát

điệu HUẾ

TUYỆT-DIỆU đến bực nào,
Qui ngài đã rõ.

Nay xin giới thiệu thứ máy hát mới vẻ, giáng đẹp; trên nắp để được 8 đĩa, đi đâu mang theo rất tiện, chạy hết đĩa máy tự đứng, giây thiều lớn (22mm) mà giá chỉ có **12$.** Cũng có thứ thường giá **7$** và **9$.**

Mme H. Richard, 87, rue Gia-long, HUẾ
ĐẠI-LÝ Ở TRUNG-KỲ
máy và đĩa hát BEKA
Các thứ đồn tăng của hiệu COUESNON - Paris
Có cả máy chụp hình và cinéma bán giá như bên Pháp
CATALOGUES miễn phí

NHÂN-TẠO-HUYẾT — CÔ-TINH BỔ-THẬN

BỔ-HUYẾT—SÁT-TRÙNG | **THẬN-HƯ — DI-TINH**

Bổ-dương thận-thể — Lọc sạch máu bẩn — Làm cho khí-huyết sung-túc — Công dụng đặc-biệt là sát được vi-trùng LẬU và GIANG-MAI, và các chứng sài, lở, ghẻ — Giá suy yếu rã ti ăn, mạnh mẽ — Đàn bà có mang dùng an-thai — Ở cữ dùng chóng đỡ đau, mau trở lại tươi đẹp.

Mỗi chai 1$50 — Nửa tá 7$50

CHỮA

CHUYÊN-TRỊ: Đinh-tinh, mộng-tinh, hoạt-tinh — Khi sơ phát: đau lưng, mỏi vai, mắt hoa, tai ù, đầu váng, cổ họng ráo, môi khô — Đêm nằm ít ngủ, hay thao thức nghĩ ngợi liên miên, chiêm-bao mộng mỵ vẩn vơ.... Đã nặng nhọc, đã dùng đến thuốc nầy là được khỏi bẩn.

Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 5$00

Hai thứ thuốc nầy nổi tiếng khắp Đông-Pháp, người những bức thư minh-tạ đã đăng trước, nay xin dịch bản phân chất, đoạn quan năm ANTONINI ban khen thuốc NHÂN TẠO-HUYẾT sau khi ngài đã thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE — HANOI như sau:

« . . . . Thuốc nầy lấy toàn tinh chất của mười một thứ cây qui, « trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương pháp bào-chế Thái-« tây, hợp dụng cho người Annam có thể bồi khí huyết, tăng sức « khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouge du sang) tươi tốt trong sạch, và sát trừ được vi trùng lậu, giang-mai »

Trích dịch đoạn nghị chứng nhận thuốc CÔ-TINH BỔ-THẬN:

« . . . . Thuốc nầy không có chất độc, tinh sạch toàn nguyên liệu « rất qui như SÂM một ông v. v... trị chứng đau thận di-tinh ».

NGỦ-TINH DƯỢC-PHÒNG
N° 114 — Hàng-Bông — HANOI

BỘ BA!...

MUỐN: TỐT, LỢI, RẺ

XIN ĐỂ Ý MÀ DÙNG:

1) DẦU XĂNG (ESSENCE)
2) DẦU NHỚT (HUILE)
3) MỠ (GRAISSE)

Có dùng mới biết;

S — SHELLCOOL
H — SHELL A CYL
E — HUILE SHELL
L — GRAISSE SHELL
L — *biết chắc dùng mãi.*

Đâu đâu cũng sẵn có
SHELL

Khi có tật bịnh, chỉ nên dùng thuốc của nhà thuốc ĐẠI-QUANG, tốn tiền ít mà bịnh lại mau khỏi

THỐI NHIỆT TÁN ĐẠI-QUANG

hay trừ được bịnh sốt nóng cảm mạo sương gió, nhức đầu, bần thần, bịnh sốt rét, đau tức v. v. cam đoan rất hiệu nghiệm, uống trong 5, 10 phút khỏi bịnh, trăm không sai một.

Mỗi gói giá 0$10

CAM TÍCH TÁN ĐẠI-QUANG

Trẻ nhỏ mắc các bịnh cam, biếng ăn biếng chơi, ăn không tiêu, nước da xanh vàng bụng ỏng, hay đi tướt, hoặc xông ra bọt, bụng có dun, đều là chứng cam tích, uống thuốc nầy ít bữa sẽ khỏi hết, lại trở nên béo tốt tươi tỉnh, mạnh khỏe vui chơi, vô tật bịnh.

Mỗi gói giá 0$10

Khắp các tỉnh, các phủ, huyện, các chợ, khắp xứ Đông-pháp đều có đại-lý.

ĐẠI - QUANG DƯỢC - PHÒNG
HANOI, 29, PHỐ HÀNG NGANG, Téléphone 805
CHOLON, 27, Boulevard TỔNG-ĐỐC-PHƯƠNG, Téléphone 30055

Imprimerie [illegible] — HUẾ
Le Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG